

QUY CHẾ

Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học hệ chính quy

*(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-ĐHLHN ngày tháng năm 2015 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học hệ chính quy (sinh viên) tại Trường Đại học Luật Hà Nội (Trường) bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại và quy trình đánh giá; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả; tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng với các khoa, phòng, viện, bộ môn quản lý sinh viên (gọi chung là khoa) và sinh viên đại học hệ chính quy.

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác.

2. Đảm bảo bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các bộ phận, đơn vị có liên quan trong Trường tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá ý thức, thái độ của sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức tham gia học tập;
- b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Trường;
- c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;

- d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
- đ) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.
2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

Điều 4. Đánh giá về ý thức tham gia học tập (Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20)

1. Ý thức và thái độ trong học tập (6 điểm):
 - Đi học đầy đủ và đúng giờ (2 điểm);
 - Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các bài tập (bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài tập lớn) (2 điểm);
 - Tích cực xây dựng bài học trên lớp (2 điểm).
2. Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học:

Tích cực tham gia nghiên cứu khoa học tham gia dự thi sinh viên giỏi các cấp (3 điểm)
3. Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi (3 điểm)
4. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập (2 điểm)

Sinh viên có tinh thần vượt khó trong học tập đạt điểm trung bình chung học tập (TBCHT) trong học kì từ 2.5 trở lên (chỉ áp dụng đối với những sinh viên thuộc diện: hộ đói, nghèo, khuyết tật; mồ côi cả cha lẫn mẹ; dân tộc KV1).
5. Kết quả học tập (6 điểm):
 - Có điểm TBCHT đạt 4.0 (6 điểm);
 - Có điểm TBCHT đạt 3.7 – 3.9 (5.5 điểm);
 - Có điểm TBCHT đạt 3.5 – 3.7 (5 điểm);
 - Có điểm TBCHT đạt 3.0 – 3.4 (4.5 điểm);
 - Có điểm TBCHT đạt 2.5 – 3.0 (4 điểm);

- Có điểm TBCHT đạt 2.0 – 2.4 (3 điểm);
- Có điểm TBCHT đạt 1.5 – 1.9 (2 điểm);
- Có điểm TBCHT đạt 1.0 – 1.4 (1 điểm);
- Có điểm TBCHT dưới 1.0 (0 điểm).

Điều 5. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Trường (Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm)

1. Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong Trường:

Không vi phạm các nội quy, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp (5 điểm)

2. Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Trường (20 điểm):

- Tham gia đầy đủ, tích cực các buổi học tập nội quy, quy chế do Trường tổ chức (5 điểm);
- Tham gia đầy đủ các buổi học chính trị trong tuần sinh hoạt công dân -sinh viên (3 điểm);
- Chấp hành nghiêm túc các quy định, nội quy thư viện của Trường (2 điểm);
- Không vi phạm nội quy ký túc xá, địa bàn nơi cư trú (2 điểm);
- Tự giác thực hiện và tích cực tuyên truyền vận động bạn bè thực hiện tốt nội quy, quy chế trong Trường (3 điểm);
- Đóng học phí đầy đủ và đúng hạn (5 điểm).

Điều 6. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm)

1. Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao:

Tham gia đầy đủ, tích cực vận động mọi người tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do các cấp tổ chức (10 điểm)

- 2. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội:
- Tham gia một lĩnh vực (3 điểm);

- Tham gia nhiều lĩnh vực (5 điểm).
- 3. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội:
 - Tham gia một hoạt động (3 điểm);
 - Tham gia nhiều hoạt động (5 điểm).

Điều 7. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm)

1. Nghiêm túc chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng (10 điểm)
2. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng (6 điểm)
3. Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn (9 điểm)

Điều 8. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm)

1. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Trường:

Cấp trưởng 3 điểm, cấp phó 2 điểm, ủy viên 1 điểm nếu:

Tập thể đoàn viên – sinh viên dự thi các học phần đạt yêu cầu từ 80% trở lên trong lần thi thứ nhất, trong đó có 25% đạt từ 3.0 trở lên;

2. Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong Trường:

Cấp trưởng 3 điểm, cấp phó 2 điểm, ủy viên 1 điểm nếu:

- Có số sinh viên không được dự thi hoặc bỏ thi các học phần không vượt quá 5% hoặc;
- Không có sinh viên nào bị kỉ luật.

3. Sinh viên hỗ trợ và tham gia tích cực và các hoạt động chung của lớp, tập thể khoa và trường (2 điểm)

4. Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (2 điểm)

Chương III

PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 9. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

- a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;
- b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;
- c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;
- d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;
- đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;
- e) Dưới 35 điểm: loại kém.

Điều 10. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá. Nếu điểm đánh giá là loại khá thì hạ xuống trung bình, điểm đánh giá là loại trung bình thì hạ xuống loại yếu.

2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình. Nếu điểm đánh giá là loại xuất sắc, tốt, khá thì hạ xuống trung bình, điểm đánh giá là loại trung bình thì hạ xuống loại yếu.

3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ và hạ một bậc xếp loại vào kỳ tiếp theo.

4. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, nếu có lý do chính

đáng thì giữ nguyên kết quả rèn luyện, nếu không có lý do chính đáng thì kết quả rèn luyện hạ xuống một bậc.

6. Sinh viên khuyết tật, mồ côi cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.

8. Sinh viên đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên. Nếu chương trình 2 không có kỷ luật thì giữ nguyên đánh giá của chương trình 1. Nếu có kỷ luật thì đánh giá tương tự theo khoản 1, 2, 3 Điều 10. Nếu chương trình 2 được đánh giá (hoặc chấm điểm) cao hơn chương trình 1 thì kết quả đánh giá là trung bình cộng của cả 2 chương trình.

9. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, sinh viên tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Trường quy định.

2. Tổ chức họp lớp có giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả và phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp và phải có biên bản kèm theo.

3. Giáo viên chủ nhiệm/cố vấn học tập xác nhận kết quả họp lớp và chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp khoa).

4. Hội đồng đánh giá cấp khoa họp xét, thống nhất, báo cáo Trường khoa thông qua và trình kết quả lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp Trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp Trường).

5. Hội đồng cấp Trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả theo nguyên tắc đa số.

6. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

7. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

a. Phòng Công tác sinh viên

- Tổng hợp và cập nhật thường xuyên toàn bộ kết quả đánh giá rèn luyện của sinh viên vào tài khoản rèn luyện trên hệ thống để làm căn cứ cho sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện của mình;

- Đề xuất tổ chức các phiên họp Hội đồng cấp trường;

- Tiếp nhận và báo cáo Hiệu trưởng các trường hợp khiếu nại về kết quả rèn luyện theo tổng hợp của khoa quản lý sinh viên;

- Tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành các quyết định khen thưởng, ngừng học, buộc thôi học liên quan đến kết quả rèn luyện của sinh viên;

- Lưu hồ sơ quản lý sinh viên về kết quả rèn luyện theo từng năm và toàn khóa để cung cấp thông tin khi cần thiết.

b. Khoa quản lý sinh viên

- Tổng hợp và gửi thường trực Hội đồng kết quả đánh giá rèn luyện của từng sinh viên thuộc khoa quản lý.

c. Ban quản lý Ký túc xá

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên nội trú chấp hành Nội quy Ký túc xá; ý thức của sinh viên trong quan hệ cộng đồng;

- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp trường danh sách sinh viên vi phạm Nội quy Ký túc xá.

d. Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong tham gia khảo sát, đánh giá liên quan đến chất lượng đào tạo;

- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp trường danh sách sinh viên không tham gia khảo sát, đánh giá theo quy định của Trường.

e. Phòng Quản lý khoa học – trị sự và tạp chí

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong nghiên cứu khoa học;
- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp trường danh sách sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học được công nhận và có giải thưởng các cấp.

f. Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong tham gia các hoạt động do Đoàn, Hội tổ chức; ý thức của sinh viên trong quan hệ cộng đồng;
- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp trường danh sách sinh viên và kết quả tham gia các hoạt động Đoàn, Hội, câu lạc bộ của Trường, khoa và danh sách các cán bộ Đoàn, Hội được biểu dương, khen thưởng ở các cấp.

g. Trung tâm Thông tin thư viện

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong các hoạt động thư viện;
- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp trường danh sách sinh viên vi phạm Nội quy thư viện.

h. Các đơn vị khác

- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong việc chấp hành các quy định về các vấn đề thuộc chức năng của đơn vị;
- Tổng hợp, gửi Hội đồng cấp khoa và thường trực Hội đồng cấp trường danh sách sinh viên vi phạm nội quy, quy định về các vấn đề chức năng của đơn vị.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Hội đồng cấp trường:

a. Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký quyết định thành lập.

b. Thành phần

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác sinh viên.

- Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa quản lý sinh viên, và các đơn vị có liên quan; đại diện Đoàn thanh niên và Hội sinh viên.

c. Nhiệm vụ của Hội đồng cấp trường

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên các khóa và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa thuộc Trường, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng đơn vị, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

2. Hội đồng cấp khoa, bộ môn quản lý sinh viên:

a. Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền ký quyết định thành lập Hội đồng cấp khoa.

b. Thành phần

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác quản lý sinh viên; cố vấn học tập; đại diện Liên chi đoàn thanh niên; Chi hội hoặc Liên chi Hội sinh viên; Ban cán sự lớp.

c. Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa

- Tổ chức đánh giá và kiểm tra tình hình sinh viên tham gia các hoạt động do Trường tổ chức; tham gia tuần sinh hoạt công dân; sinh viên bị kỷ luật do vi phạm quy định công tác sinh viên, vi phạm pháp luật; ý thức của sinh viên trong quan hệ cộng đồng;
- Nhận xét, đánh giá ý thức của sinh viên trong học tập, chấp hành các quy định trong các kỳ thi, tham gia công tác cán bộ lớp và quá trình thực tập (nếu có);
- Nhận danh sách sinh viên tham gia các hoạt động của các đơn vị thuộc Trường, tổng hợp các nội dung ở các mặt đánh giá trên cơ sở nhận xét, đề nghị của các đơn vị có trách nhiệm liên quan để đưa vào kết quả rèn luyện của sinh viên;
- Tư vấn cho sinh viên về công tác đánh giá kết quả rèn luyện;
- Giúp Trường khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên thuộc khoa quản lý;
- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của cô vấn học tập của từng đơn vị lớp học, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện theo từng lớp, đề nghị Trường khoa công nhận;
- Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại về kết quả rèn luyện của sinh viên thuộc khoa quản lý;
- Lưu hồ sơ quản lý sinh viên về kết quả rèn luyện theo từng năm và toàn khóa để nhận xét khi sinh viên tốt nghiệp.

Điều 13. Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học sau khi có kết quả học tập của sinh viên.
2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của Trường.
3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học đó.

Điều 14. Sử dụng kết quả

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được Phòng Công tác sinh viên lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên, được sử dụng trong việc xét học bổng khuyến khích học tập, bình xét danh hiệu thi đua, xét khen thưởng – kỷ luật, buộc thôi học, nghỉ học tạm thời, xét lưu trú ký túc xá và các ưu tiên khác tùy theo quy định của Trường.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được Phòng Công tác sinh viên lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên, làm căn cứ để xét tốt nghiệp. Kết quả này cũng được ghi trong Bản nhận xét sinh viên cuối khóa của từng sinh viên khi tốt nghiệp và được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Trường.

3. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được trường biểu dương, khen thưởng.

4. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 15. Quyền khiếu nại

1. Sinh viên có quyền khiếu nại lên các đơn vị chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác.

2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại như sau:

- Sinh viên làm đơn khiếu nại gửi khoa quản lý sinh viên trong thời gian quy định.

- Các khoa quản lý sinh viên tiếp nhận đơn khiếu nại và tập hợp đơn của sinh viên gửi bộ phận thường trực của Hội đồng đánh giá cấp Trường là Phòng Công tác sinh viên.

- Phòng Công tác sinh viên chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, xem xét, giải quyết, báo cáo Hiệu trưởng và trả lời cho sinh viên theo đúng quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Công tác sinh viên chịu trách nhiệm hàng năm kiểm tra, đánh giá và đề xuất sửa đổi bổ sung kịp thời cho phù hợp với điều kiện, phạm vi của Trường.

2. Vào đầu mỗi học kỳ, năm học, Phòng Công tác sinh viên xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện cho toàn thể sinh viên các khóa, khoa, trình Hiệu trưởng phê duyệt; trên cơ sở kế hoạch đã được phê duyệt, các thành viên tham gia vào quá trình đánh giá kết quả rèn luyện thực hiện việc đánh giá.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trương Quang Vinh